

ĐÀO TẠO KỸ NĂNG THÔNG TIN CHO SINH VIÊN TẠI THƯ VIỆN TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THANH HÓA: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Phạm Thị Hải - Lê Thị Bằng

Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa

Email:haiphamtnt@gmail.com.

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục và đổi mới đào tạo nghề, kỹ năng thông tin giữ vai trò then chốt đối với học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, đặc biệt là khối ngành, nghề kỹ thuật - công nghiệp. Bài báo nghiên cứu thực trạng kỹ năng thông tin của học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa và vai trò của Thư viện trong hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin thông qua khảo sát học sinh, sinh viên và phỏng vấn cán bộ thư viện, giảng viên. Kết quả cho thấy học sinh, sinh viên còn hạn chế trong việc xác định nhu cầu, tìm kiếm và đánh giá thông tin; hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện còn rời rạc, chưa được tích hợp vào chương trình chính khóa. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin cho học sinh, sinh viên trong thời gian tới.

Từ khóa: Kỹ năng thông tin, thư viện trường cao đẳng, học sinh, sinh viên, giáo dục nghề nghiệp.

Nhận bài: 08/01/2026; Biên tập: 09/01/2026; Phản biện: 12/01/2026; Duyệt đăng: 19/01/2026.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh xã hội tri thức và quá trình chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong lĩnh vực giáo dục, năng lực tiếp cận, khai thác và sử dụng thông tin hiệu quả trở thành yêu cầu tất yếu đối với người học. Kỹ năng thông tin không chỉ giúp học sinh, sinh viên (HSSV) chủ động trong học tập, nghiên cứu mà còn góp phần hình thành tư duy phản biện, nâng cao khả năng tự học và học tập suốt đời. Đối với HSSV các trường cao đẳng công nghiệp, nơi đào tạo gắn liền với thực hành, công nghệ và kỹ thuật, kỹ năng thông tin càng có ý nghĩa quan trọng trong việc tiếp cận tài liệu chuyên ngành, cập nhật kiến thức mới và thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học - công nghệ.

Trong hệ thống giáo dục nghề nghiệp, thư viện trường cao đẳng được xem là trung tâm cung cấp nguồn lực thông tin, đồng thời giữ vai trò hỗ trợ giảng dạy, học tập và nghiên cứu. Thông qua các hoạt động hướng dẫn, tập huấn và tư vấn, thư viện có điều kiện thuận lợi để tham gia trực tiếp vào quá trình đào tạo kỹ năng thông tin cho HSSV. Tuy nhiên, thực tiễn tại nhiều cơ sở đào tạo cho thấy, hoạt động này vẫn chưa được triển khai một cách đồng bộ và bài bản. Nhiều HSSV còn gặp khó khăn trong việc xác định nhu cầu thông tin, lựa chọn nguồn tin phù hợp, đánh giá độ tin cậy của tài liệu, cũng như sử dụng và trích dẫn thông tin đúng chuẩn học thuật.

Tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa, trong những năm gần đây, thư viện nhà trường đã từng bước đổi mới hoạt động phục vụ bạn đọc và chú trọng hơn đến việc hỗ trợ HSSV trong khai thác thông tin. Tuy nhiên, việc đào tạo kỹ năng thông tin cho HSSV vẫn chủ yếu dừng ở mức hướng dẫn sử dụng thư viện, chưa được tích hợp chặt chẽ vào chương trình đào tạo chính khóa và chưa đáp ứng đầy đủ nhu cầu thực tiễn của người học. Xuất phát

từ thực tế đó, bài báo tập trung nghiên cứu thực trạng đào tạo kỹ năng thông tin cho HSSV tại Thư viện Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa, phân tích những hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất các giải pháp khả thi nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển năng lực người học trong bối cảnh hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm và vai trò của kỹ năng thông tin trong đào tạo nghề

Kỹ năng thông tin (Information Literacy) được hiểu là khả năng nhận biết nhu cầu thông tin, xác định và truy cập các nguồn thông tin phù hợp, đánh giá mức độ tin cậy, tính chính xác của thông tin, đồng thời sử dụng và trình bày thông tin một cách hiệu quả, hợp pháp và có đạo đức. Theo Hiệp hội Thư viện Hoa Kỳ (Association of College and Research Libraries - ACRL), người có kỹ năng thông tin là người biết khi nào cần thông tin và có khả năng xác định, đánh giá cũng như sử dụng thông tin một cách hiệu quả nhằm giải quyết vấn đề đặt ra trong học tập, nghiên cứu và thực tiễn nghề nghiệp.

Về cấu trúc, kỹ năng thông tin bao gồm các thành phần cơ bản: (1) nhận diện và xác định nhu cầu thông tin; (2) lựa chọn chiến lược và công cụ tìm kiếm thông tin phù hợp; (3) đánh giá, phân tích và chọn lọc thông tin dựa trên độ tin cậy, tính cập nhật và giá trị sử dụng; (4) sử dụng, tổng hợp và trích dẫn thông tin đúng chuẩn, đảm bảo tuân thủ các quy định về bản quyền và đạo đức học thuật.

Trong đào tạo nghề, đặc biệt đối với sinh viên các trường cao đẳng công nghiệp, kỹ năng thông tin giữ vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ người học tiếp cận hiệu quả các tài liệu chuyên ngành, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ và các nguồn tri thức mới. Thông qua việc rèn luyện kỹ

năng thông tin, sinh viên có thể nâng cao khả năng tự học, tự nghiên cứu, hình thành tư duy phản biện và chủ động thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của khoa học - công nghệ, từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong bối cảnh hiện nay.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành theo phương pháp hỗn hợp, kết hợp giữa định lượng và định tính nhằm đảm bảo tính toàn diện và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Phương pháp định lượng được thực hiện thông qua khảo sát bằng bảng hỏi đối với 250 HSSV đang theo học tại Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa. Nội dung bảng hỏi tập trung đánh giá mức độ kỹ năng thông tin của người học, bao gồm khả năng xác định nhu cầu thông tin, tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin, đồng thời khảo sát thói quen và mức độ sử dụng các dịch vụ, nguồn lực thông tin của thư viện.

Phương pháp định tính được triển khai thông qua phỏng vấn sâu 5 cán bộ thư viện và 10 giảng viên đang công tác tại nhà trường nhằm thu thập ý kiến đánh giá về thực trạng, hiệu quả cũng như những khó khăn trong hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin cho sinh viên. Dữ liệu thu thập từ các cuộc phỏng vấn giúp bổ sung và làm rõ hơn các kết quả khảo sát định lượng.

Dữ liệu nghiên cứu sau khi thu thập được xử lý và phân tích bằng các phương pháp phù hợp. Cụ thể, dữ liệu khảo sát được phân tích bằng thống kê mô tả để phản ánh thực trạng kỹ năng thông tin và hành vi sử dụng thư viện của HSSV; dữ liệu phỏng vấn được phân tích nội dung nhằm xác định các vấn đề nổi bật, nguyên nhân và xu hướng chung liên quan đến hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện nhà trường.

2.3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

2.3.1. Thực trạng kỹ năng thông tin của học sinh, sinh viên

Kết quả khảo sát 250 học sinh, sinh viên cho thấy, đa số HSSV có khả năng sử dụng các công cụ tìm kiếm phổ biến như Google để phục vụ học tập. Tuy nhiên, việc tìm kiếm thông tin chủ yếu mang tính tự phát, chưa có chiến lược và chưa khai thác hiệu quả các nguồn tin học thuật.

Bảng 1. Công cụ tìm kiếm thông tin thường được HSSV sử dụng

Công cụ tìm kiếm	Tỷ lệ (%)
Google	92,4
Website chia sẻ tài liệu (tailieu.vn, slideshare...)	68,0
Cơ sở dữ liệu học thuật	15,6
Tài nguyên số của thư viện	22,8

Kết quả ở Bảng 1 cho thấy, HSSV phụ thuộc nhiều vào Google và các website chia sẻ tài liệu,

trong khi tỷ lệ sử dụng cơ sở dữ liệu học thuật và tài nguyên số của thư viện còn thấp.

Bên cạnh đó, khả năng đánh giá độ tin cậy của thông tin còn nhiều hạn chế. Khoảng 60% HSSV cho biết gặp khó khăn trong việc phân biệt tài liệu chính thống và không chính thống.

Bảng 2. Mức độ đánh giá độ tin cậy của thông tin trực tuyến

Mức độ	Tỷ lệ (%)
Tốt	12,8
Khá	27,2
Trung bình	39,6
Yếu	20,4

Ngoài ra, kỹ năng sử dụng và trích dẫn thông tin đúng chuẩn học thuật chưa được HSSV quan tâm đúng mức.

Bảng 3. Thực trạng trích dẫn và sử dụng thông tin của HSSV

Nội dung	Tỷ lệ (%)
Thường xuyên trích dẫn đúng nguồn	18,0
Có trích dẫn nhưng chưa đúng chuẩn	46,4
Ít hoặc không trích dẫn nguồn	35,6

Những số liệu trên cho thấy kỹ năng thông tin của HSSV còn ở mức trung bình - thấp, đặc biệt ở các kỹ năng đánh giá và sử dụng thông tin.

2.3.2. Thực trạng đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện

Thư viện Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa đã tổ chức một số hoạt động hướng dẫn sử dụng thư viện và giới thiệu tài nguyên thông tin, chủ yếu dành cho sinh viên năm nhất. Tuy nhiên, tần suất và nội dung các hoạt động này còn hạn chế.

Bảng 4. Mức độ tham gia các hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện

Mức độ tham gia	Tỷ lệ (%)
Tham gia thường xuyên	14,0
Tham gia không thường xuyên	36,8
Chưa từng tham gia	49,2

Kết quả cho thấy gần một nửa HSSV chưa từng tham gia các hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện. Nội dung đào tạo chủ yếu dừng lại ở mức giới thiệu cách sử dụng thư viện, chưa đi sâu vào hướng dẫn kỹ năng tìm kiếm nâng cao, đánh giá và sử dụng thông tin.

Bên cạnh đó, việc phối hợp giữa thư viện và các khoa chuyên môn trong đào tạo kỹ năng thông tin còn hạn chế, chưa hình thành được chương trình đào tạo có tính hệ thống và liên thông với các học phần chuyên ngành.

2.3.3. Thảo luận

So sánh với các nghiên cứu trước đây về kỹ năng thông tin của sinh viên đại học và cao đẳng

cho thấy, mức độ kỹ năng thông tin của HSSV các trường cao đẳng công nghiệp, trong đó có Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa, còn thấp hơn so với sinh viên đại học. Sự khác biệt này thể hiện rõ ở các kỹ năng tìm kiếm thông tin học thuật, đánh giá độ tin cậy của nguồn tin và sử dụng, trích dẫn thông tin đúng chuẩn.

Bảng 5. So sánh mức độ kỹ năng thông tin giữa HSSV cao đẳng và sinh viên đại học

Nội dung kỹ năng	HSSV cao đẳng (%)	Sinh viên đại học (%)
Xác định nhu cầu thông tin rõ ràng	42,0	65,5
Tìm kiếm thông tin học thuật hiệu quả	28,4	58,2
Đánh giá độ tin cậy của nguồn tin	40,0	62,7
Trích dẫn và sử dụng thông tin đúng chuẩn	18,0	47,6

Bảng 5 cho thấy, ở tất cả các tiêu chí, HSSV cao đẳng có mức độ kỹ năng thông tin thấp hơn đáng kể so với sinh viên đại học. Điều này phản ánh sự khác biệt trong môi trường đào tạo, yêu cầu học thuật cũng như mức độ đầu tư cho hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin giữa hai loại hình cơ sở giáo dục.

Nguyên nhân của thực trạng này chủ yếu xuất phát từ việc thiếu chương trình đào tạo kỹ năng thông tin bài bản và mang tính hệ thống; hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện chưa được tích hợp vào chương trình đào tạo chính khóa và các môn học, mô đun chuyên ngành. Bên cạnh đó, nguồn lực dành cho thư viện còn hạn chế, bao gồm nhân lực, tài nguyên thông tin và các công cụ hỗ trợ đào tạo trong môi trường số.

Bảng 6. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin theo đánh giá của HSSV

Chưa có môn học/chương trình đào tạo chính thức	62,8
Nguyên nhân	Tỷ lệ lựa chọn (%)
Thiếu hướng dẫn kỹ năng tìm kiếm nâng cao	55,6
Ít được tiếp cận tài nguyên học thuật	48,4
Thư viện và giảng viên chưa phối hợp chặt chẽ	44,0

Kết quả ở Bảng 6 cho thấy, phần lớn HSSV cho rằng việc thiếu chương trình đào tạo kỹ năng thông tin chính thức và sự hướng dẫn chuyên sâu là những nguyên nhân chính làm hạn chế hiệu quả đào tạo. Điều này cho thấy nhu cầu và kỳ vọng của người học đối với vai trò của thư viện trong việc hỗ trợ phát triển kỹ năng thông tin là rất lớn.

Các kết quả nghiên cứu và số liệu khảo sát cho thấy yêu cầu cấp thiết phải đổi mới nội dung và phương thức đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện theo hướng gắn với nhu cầu thực tiễn và đặc thù đào tạo nghề. Đồng thời, cần tăng cường sự phối hợp giữa thư viện và các khoa chuyên môn trong việc lồng ghép đào tạo kỹ năng thông tin vào hoạt động giảng dạy, qua đó góp phần nâng cao năng

lực tự học, tự nghiên cứu của HSSV, đáp ứng yêu cầu đào tạo nghề trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

2.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin

2.4.1. Xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng thông tin có hệ thống

Để nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin cho HSSV, Thư viện cần chủ động xây dựng và triển khai chương trình đào tạo kỹ năng thông tin mang tính hệ thống, được thiết kế phù hợp với mục tiêu đào tạo, đặc thù ngành nghề và trình độ của người học. Chương trình đào tạo cần được xây dựng theo lộ trình rõ ràng, chia thành các cấp độ từ cơ bản đến nâng cao, bảo đảm tính kế thừa và phát triển liên tục kỹ năng thông tin của HSSV trong suốt quá trình học tập tại nhà trường.

Ở cấp độ cơ bản, chương trình đào tạo tập trung vào việc giúp HSSV, đặc biệt là HSSV năm nhất, làm quen với thư viện và các dịch vụ thông tin. Nội dung đào tạo bao gồm nhận biết nhu cầu thông tin, giới thiệu các loại hình tài nguyên thông tin của thư viện, hướng dẫn sử dụng mục lục trực tuyến, các công cụ tìm kiếm phổ biến, cũng như cách khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên hiện có phục vụ học tập. Thông qua cấp độ này, HSSV hình thành những kỹ năng nền tảng cần thiết để tiếp cận và sử dụng thông tin một cách chủ động.

Ở cấp độ nâng cao, chương trình đào tạo cần chú trọng đến việc phát triển các kỹ năng thông tin chuyên sâu, gắn với yêu cầu học tập và đặc thù ngành đào tạo. Nội dung đào tạo bao gồm kỹ năng xây dựng chiến lược tìm kiếm thông tin chuyên ngành, sử dụng các cơ sở dữ liệu học thuật, đánh giá độ tin cậy, tính cập nhật và giá trị sử dụng của nguồn tin, đồng thời rèn luyện kỹ năng tổng hợp, sử dụng và trích dẫn thông tin đúng chuẩn học thuật. Các nội dung này cần được thiết kế gắn với bài tập, tình huống thực tiễn nhằm giúp HSSV vận dụng trực tiếp kỹ năng thông tin vào học tập và nghiên cứu.

Bên cạnh việc xây dựng nội dung đào tạo, chương trình đào tạo kỹ năng thông tin cần được chuẩn hóa về mục tiêu, nội dung, thời lượng và phương pháp giảng dạy. Việc áp dụng đa dạng các phương pháp đào tạo như hướng dẫn trực tiếp, học theo dự án, học trực tuyến kết hợp sẽ góp phần nâng cao hiệu quả tiếp thu của người học. Đồng thời, chương trình cần có sự điều chỉnh linh hoạt theo từng nhóm đối tượng HSSV, từng ngành nghề đào tạo và từng giai đoạn học tập. Việc xây dựng chương trình đào tạo kỹ năng thông tin có hệ thống không chỉ giúp nâng cao tính liên tục và hiệu quả của hoạt động đào tạo tại thư viện mà còn góp phần khẳng định vai trò của thư viện trong việc hỗ trợ nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường.

2.4.2. Tăng cường phối hợp giữa thư viện và giảng viên

Sự phối hợp chặt chẽ giữa thư viện và đội ngũ giảng viên giữ vai trò then chốt trong việc nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin cho HSSV. Thư viện cần chủ động thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên với các khoa, bộ môn nhằm tích hợp nội dung kỹ năng thông tin vào các môn học/mô đun chuyên ngành, đặc biệt là những môn học có yêu cầu cao về tìm kiếm, khai thác và sử dụng tài liệu. Việc lồng ghép kỹ năng thông tin vào quá trình giảng dạy sẽ giúp HSSV nhận thức rõ hơn vai trò của kỹ năng này và có cơ hội vận dụng trực tiếp vào hoạt động học tập và thực hành chuyên môn.

Bên cạnh đó, giảng viên và cán bộ thư viện cần phối hợp trong việc xây dựng nội dung giảng dạy, thiết kế bài tập và đề tài học tập yêu cầu HSSV khai thác nguồn tin học thuật, sử dụng hiệu quả tài nguyên của thư viện, đồng thời tuân thủ các quy định về trích dẫn và bản quyền. Thông qua các bài tập, tiểu luận và dự án học tập gắn với thực tiễn chuyên ngành, HSSV không chỉ được rèn luyện kỹ năng thông tin mà còn nâng cao khả năng tư duy phản biện và kỹ năng nghiên cứu độc lập.

Ngoài ra, thư viện có thể phối hợp với giảng viên tổ chức các buổi tập huấn, hội thảo chuyên đề về kỹ năng thông tin theo từng ngành nghề đào tạo, qua đó đáp ứng tốt hơn nhu cầu học tập đa dạng của HSSV. Sự phối hợp hiệu quả giữa thư viện và giảng viên không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo kỹ năng thông tin mà còn tạo sự gắn kết giữa hoạt động thư viện và công tác giảng dạy, học tập trong nhà trường.

2.4.3. Phát triển tài nguyên và công cụ hỗ trợ đào tạo kỹ năng thông tin

Để nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin, Thư viện cần chú trọng phát triển hệ thống tài nguyên thông tin, đặc biệt là tài nguyên số, đáp ứng nhu cầu học tập và nghiên cứu ngày càng đa dạng của HSSV. Bên cạnh việc bổ sung sách, giáo trình điện tử và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phù hợp với lĩnh vực kỹ thuật - công nghiệp, thư viện cần ưu tiên xây dựng và tổ chức các nguồn tài liệu có tính cập nhật, phục vụ trực tiếp cho chương trình đào tạo và hoạt động thực hành nghề nghiệp.

Song song với việc phát triển nguồn tin, thư viện cần xây dựng các học liệu hỗ trợ đào tạo kỹ năng thông tin như video hướng dẫn tra cứu và sử dụng tài nguyên, tài liệu tự học, bài giảng điện tử và các mô-đun học tập trực tuyến về kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin. Các học liệu này cần được thiết kế ngắn gọn, dễ tiếp cận, gắn với các tình huống học tập và nghiên cứu cụ thể, giúp HSSV có thể tự học và rèn luyện kỹ năng thông tin một cách hiệu quả.

Việc ứng dụng các nền tảng học tập trực tuyến và công nghệ số trong đào tạo kỹ năng thông tin

sẽ tạo điều kiện thuận lợi để HSSV học tập mọi lúc, mọi nơi, đồng thời góp phần nâng cao tính chủ động và hiệu quả tự học. Bên cạnh đó, các công cụ hỗ trợ như hệ thống hướng dẫn tra cứu trực tuyến, mục hỏi-đáp, tư vấn thông tin, tài liệu hướng dẫn sử dụng thư viện cũng cần được xây dựng, hoàn thiện và cập nhật thường xuyên. Việc phát triển đồng bộ tài nguyên và công cụ hỗ trợ không chỉ nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin mà còn góp phần hiện đại hóa hoạt động thư viện trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục hiện nay.

2.4.4. Nâng cao năng lực cán bộ thư viện

Để triển khai hiệu quả hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin, việc bồi dưỡng và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thư viện cần được xác định là nhiệm vụ trọng tâm và lâu dài. Nội dung bồi dưỡng không chỉ dừng lại ở kiến thức chuyên môn thư viện – thông tin mà cần chú trọng đến phương pháp giảng dạy kỹ năng thông tin, kỹ năng sư phạm, khả năng thiết kế học liệu và tổ chức các hoạt động đào tạo phù hợp với đặc thù của HSSV giáo dục nghề nghiệp.

Bên cạnh đó, cán bộ thư viện cần được trang bị và cập nhật thường xuyên các kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, khai thác cơ sở dữ liệu điện tử, nền tảng học tập trực tuyến và các công cụ hỗ trợ đào tạo trong môi trường số. Việc làm chủ các công nghệ mới sẽ giúp cán bộ thư viện chủ động hơn trong việc xây dựng, triển khai và đổi mới hình thức đào tạo kỹ năng thông tin, đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học.

Ngoài ra, cán bộ thư viện cần tích cực tham gia các khóa tập huấn, hội thảo chuyên môn, chương trình trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước nhằm cập nhật xu hướng phát triển của thư viện hiện đại và các mô hình đào tạo kỹ năng thông tin tiên tiến. Thông qua quá trình tự học và bồi dưỡng liên tục, đội ngũ cán bộ thư viện sẽ từng bước nâng cao năng lực chuyên môn và năng lực đào tạo, qua đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo kỹ năng thông tin và khẳng định vai trò của thư viện trong việc hỗ trợ đào tạo và phát triển năng lực người học tại Trường.

3. Kết luận

Nghiên cứu đã phân tích và làm rõ thực trạng kỹ năng thông tin của HSSV cũng như hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại Thư viện Trường Cao đẳng Công nghiệp Thanh Hóa. Kết quả nghiên cứu cho thấy, mặc dù HSSV đã bước đầu hình thành khả năng tiếp cận và khai thác thông tin, song kỹ năng tìm kiếm, đánh giá và sử dụng thông tin vẫn còn nhiều hạn chế. Hoạt động đào tạo kỹ năng thông tin tại thư viện đã được triển khai nhưng chưa mang tính hệ thống và chưa được tích hợp chặt chẽ vào chương trình đào tạo chính khóa.

Trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới giáo dục nghề nghiệp, việc nâng cao kỹ năng thông tin

cho HSSV là yêu cầu cấp thiết, đòi hỏi sự phối hợp đồng bộ giữa thư viện, giảng viên và nhà trường. Các giải pháp được đề xuất trong bài báo, nếu được triển khai phù hợp, sẽ góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo kỹ năng thông tin, phát huy vai trò của thư viện trong hỗ trợ đào tạo, đồng thời làm cơ sở tham khảo cho việc xây dựng chiến lược phát triển thư viện và nâng cao chất lượng đào tạo tại Trường trong thời gian tới ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đinh Thúy Quỳnh (2016). *Phát triển công tác đào tạo kỹ năng thông tin tại các trường đại học ở Việt Nam*. Trong: *Kỷ yếu “Kỹ năng thông tin trong nghiên cứu”*. Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 57-63.
- [2]. Đỗ Văn Hùng, Lê Thị Nga, Nguyễn Bích Thủy (2018). *Nghiên cứu và phát triển chương trình đào tạo năng lực thông tin cho sinh viên trong kỷ nguyên số*. Tạp chí Thông tin và Tư liệu, số 3, tr. 9-20.
- [3]. Huỳnh Thị Trúc Phương (2011). *Xây dựng và triển khai chương trình đào tạo kỹ năng thông tin cho độc giả tại Trường Đại học Cần Thơ*. Tạp chí Thư viện Việt Nam, số 3(29), tr. 12-19.
- [4]. Nguyễn Đăng Hà (2011). *Các yêu cầu đối với thư viện đại học trong việc huấn luyện kiến thức thông tin cho người dùng tin*. Trong: *Kỷ yếu Hội thảo - Tập huấn “Nội dung và phương pháp thực hiện các khóa huấn luyện kỹ năng thông tin cho độc giả”*, tr.73-78.
- [5]. Phạm Xuân Hoàn (2016). *Lồng ghép kiến thức thông tin vào bài giảng tại các trường đại học: Thách thức và giải pháp*. Trong: *Kỷ yếu “Kỹ năng thông tin trong nghiên cứu”*. Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 40-52.

Information skills training for students at the library of Thanh Hoa College of Industry: Current situation and solutions

Pham Thi Hai - Le Thi Bang
 Thanh Hoa College of Industry
 Email: haiphamcntt@gmail.com.

Abstract: *In the context of digital transformation in education and the renovation of vocational training, information skill plays a pivotal role for students at the colleges, particularly those in technical and industrial fields. This paper examines the current state of information skill among students at Thanh Hoa College of Industry and analyzes the role of the library in information skill training through student surveys and interviews with librarians and lecturers. The findings indicate that students remain limited in identifying information needs, searching for information, and evaluating information sources. Moreover, information skill training activities at the library are still fragmented and have not yet been integrated into the formal curriculum. On that basis, the paper proposes several solutions to improve the effectiveness of information skill training for students in the coming period.*

Keywords: *Information skill, college library, students, vocational education.*